

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
KHU VỰC 15 - AN GIANG
TỈNH AN GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **132/2026/HNGĐ-ST**

Ngày: 11/6/2026.

V/v “*Tranh chấp hôn nhân và gia đình,
ly hôn, con chung*”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 15 - AN GIANG**

Thành phần Hội đồng xét xử gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Phong Phi

Các hội thẩm nhân dân: Ông Hồ Văn Úc và ông Nguyễn Thế Phương

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Vũ - Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 15 - An Giang.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 15 - An Giang tham gia phiên tòa:
Không.

Ngày 11 tháng 6 năm 2026, tại Trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 15 - An Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 246/2026/TLST-HNGĐ ngày 13 tháng 4 năm 2026 về việc: “*Tranh chấp hôn nhân và gia đình, ly hôn, con chung*” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 182/2026/QĐXXS-HNGĐ ngày 26 tháng 5 năm 2026 giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Bà Trần Thị Huyền Tr, sinh năm 1998; cư trú: Số 129A, ấp Long Hòa, xã Chợ Mới, tỉnh An Giang. CCCD: 089198003305

- *Bị đơn:* Ông Đặng Minh Th, sinh năm 1997; cư trú: Tổ 13, khóm Long Thạnh 1, phường Tân Châu, tỉnh An Giang. CCCD: 089097022044

(Bà Tr, ông Th có đơn yêu cầu xét xử vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện ngày 02/02/2026 cùng với các tài liệu, chứng cứ kèm theo và quá trình tố tụng tại Tòa án, bà Trần Thị Huyền Tr trình bày:

Về hôn nhân: Hôn nhân giữa bà và ông Đặng Minh Th tự tìm hiểu, tự về chung sống với nhau từ năm 2020, không có tổ chức lễ cưới nhưng có đăng ký kết hôn tại UBND phường Long Sơn, thị xã Tân Châu, tỉnh An Giang (nay là phường

Tân Châu, tỉnh An Giang) theo giấy chứng nhận kết hôn số: 31 ngày 02/12/2021. Sau khi kết hôn vợ chồng chung sống hạnh phúc được 3 năm kể từ đó tới nay thường xuyên xảy ra mâu thuẫn. Nguyên nhân do vợ chồng bất đồng quan điểm sống, không thể tìm được tiếng nói chung, mâu thuẫn ngày càng gay gắt và vợ chồng không còn chung sống với nhau từ năm 2022 cho đến nay. Nay tôi yêu cầu ly hôn với ông Đặng Minh Th.

Về con chung: Có 01 con chung tên Đặng Minh Khôi, sinh ngày 17/9/2021, hiện nay con chung đang sống cùng bà Tr. Khi ly hôn, bà Tr yêu cầu được tiếp tục nuôi dạy con chung và không yêu cầu ông Th cấp dưỡng nuôi con chung.

Về tài sản chung, nợ chung: Không yêu cầu tòa án giải quyết.

Quá trình giải quyết vụ án, Tòa án đã tiến hành tổng đạt các thông báo thụ lý, hòa giải cũng như thông báo về việc tiếp cận, công khai chứng cứ cho bà Tr, ông Th theo quy định nhưng ông Th không có ý kiến.

Tại biên bản lấy lời khai ngày 25/5/2026 bị đơn ông Đặng Minh Th trình bày:

Về hôn nhân: Ông và bà Trần Thị Huyền Tr tự tìm hiểu, tự về chung sống với nhau từ năm 2020, không có tổ chức lễ cưới nhưng có đăng ký kết hôn tại UBND phường Long Sơn, thị xã Tân Châu, tỉnh An Giang (nay là phường Tân Châu, tỉnh An Giang) theo giấy chứng nhận kết hôn số: 31 ngày 02/12/2021. Sau khi kết hôn vợ chồng chung sống hạnh phúc được 3 năm kể từ đó tới nay thường xuyên xảy ra mâu thuẫn. Nguyên nhân do vợ chồng bất đồng quan điểm sống, không thể tìm được tiếng nói chung, mâu thuẫn ngày càng gay gắt và vợ chồng không còn chung sống với nhau từ năm 2022 cho đến nay. Nay trước yêu cầu ly hôn của bà Tr, ông đồng ý ly hôn.

Về con chung: Có 01 con chung tên Đặng Minh Khôi, sinh ngày 17/9/2021, hiện nay con chung đang sống cùng bà Tr. Khi ly hôn, ông đồng ý để bà Tr được tiếp tục nuôi dạy con chung và ông không cấp dưỡng nuôi con chung.

Về tài sản chung, nợ chung: Không yêu cầu tòa án giải quyết.

Tại phiên tòa, bà Tr và ông Th vẫn bảo lưu ý kiến và có đơn yêu cầu vắng mặt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và đã được thẩm tra tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng: Bà Trần Thị Huyền Tr khởi kiện yêu cầu ly hôn với ông Đặng Minh Th. Đồng thời, ông Th có nơi cư trú trên địa bàn phường Tân Châu. Căn cứ khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự, đây là

tranh chấp về hôn nhân và gia đình thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân khu vực 15 – An Giang.

[2] Về sự vắng mặt của đương sự: Bà Tr và ông Th có đơn yêu cầu xét xử vắng mặt nên Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt ông bà theo Điều 227, Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự.

Đại diện Viện kiểm sát không tham gia phiên toà.

[3] Về hôn nhân: Hôn nhân giữa bà Tr và ông Th có đăng ký kết hôn theo quy định nên làm phát sinh giá trị pháp lý theo Điều 9 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014.

Xét yêu cầu của bà Tr ly hôn với ông Th thì thấy: Trong đời sống hôn nhân thường phát sinh mâu thuẫn, thời gian không còn chung sống giữa hai bên đã lâu nhưng cả hai không có giải pháp hàn gắn, điều này cũng được ông Th thừa nhận và đồng lý ly hôn. Do đó Hội đồng xét xử công nhận sự thuận tình ly hôn giữa bà Trần Thị Huyền Tr và ông Đặng Minh Th.

[4] Về con chung: Bà Trần Thị Huyền Tr yêu cầu được tiếp tục nuôi dạy cháu Đặng Minh Khôi, sinh ngày 17/9/2021, không yêu cầu ông Th cấp dưỡng nuôi con chung và ông Th cũng đồng ý, để đảm bảo điều kiện sống và phát triển về tâm sinh lý và thể chất của cháu Khôi được ổn định nên Hội đồng xét xử quyết định giao cháu Đặng Minh Khôi, sinh ngày 17/9/2021 lại cho bà Tr được tiếp tục nuôi dạy. Về cấp dưỡng nuôi con chung do bà Tr không yêu cầu nên Hội đồng công nhận sự tự nguyện của bà Tr không yêu cầu ông Th cấp dưỡng nuôi con chung.

[5] Về tài sản chung, nợ chung: Do bà Tr và ông Th không yêu cầu nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết và không đề cập trong phần quyết định.

[6] Về án phí: Bà Tr phải chịu án phí dân sự sơ thẩm về hôn nhân và gia đình.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Khoản 1 Điều 28, điểm a Khoản 1 Điều 39, Khoản 4 Điều 147, khoản 2 Điều 227, Điều 273 và Điều 280 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 9, Điều 56 của Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014;

Căn cứ điểm a Khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa 14 hướng dẫn về án phí, lệ phí Tòa án.

Xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện xin ly hôn của bà Trần Thị Huyền Tr

- Về hôn nhân: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa bà Trần Thị Huyền Tr và ông Đặng Minh Th.

- Về con chung: Bà Trần Thị Huyền Tr được tiếp tục nuôi dạy cháu Đặng Minh Khôi, sinh ngày 17/9/2021, công nhận sự tự nguyện của bà Tr không yêu cầu ông Th cấp dưỡng nuôi con chung.

Cha, mẹ không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

Ông Th cùng các thành viên trong gia đình (nếu có) phải tôn trọng quyền được nuôi con của bà Tr. Ngược lại, bà Tr cùng các thành viên trong gia đình (nếu có) không được cản trở ông Th trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung.

Vì lợi ích của con, theo yêu cầu của người thân thích của con, cơ quan có thẩm quyền, Tòa án có thể quyết định thay đổi người trực tiếp nuôi con, buộc cấp dưỡng nuôi con chung theo quy định của pháp luật.

- Về án phí: Bà Trần Thị Huyền Tr phải chịu 300.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm về hôn nhân và gia đình, được chuyển từ 300.000 đồng tiền tạm ứng án phí mà bà đã nộp theo biên lai thu số 303991 ngày 27/3/2026 tại Thi hành án dân sự tỉnh An Giang.

Bà Tr và ông Th vắng mặt tại phiên tòa hoặc vắng mặt khi tuyên án, thời hạn kháng cáo là 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết tại nơi cư trú.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:

- TAND tỉnh AG (1);
- VKS khu vực 15 - An Giang (2);
- THADS khu vực 15 - An Giang (1);
- UBND phường Tân Châu (1);
- Các đương sự (2);
- Lưu VP (1);
- Lưu HS (1).

Nguyễn Phong Phi